

Số: 1709/SNNMT-ĐKCGCN&GD

Hung Yên, ngày 23 tháng 3 năm 2026

V/v đơn đốc giao nộp kết quả
thống kê đất đai năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng Đăng ký đất đai Hưng Yên;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã.

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Văn bản 799/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 20/3/2026 của Cục Quản lý đất đai về việc đơn đốc đơn đốc thực hiện thống kê đất đai năm 2025; theo tổng hợp của Cục Quản lý đất đai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hiện tại tỉnh Hưng Yên mới có 40/104 xã, phường đã nộp số liệu trên hệ thống phần mềm TKKK2024 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tuy nhiên, qua kiểm tra, theo dõi tại tỉnh tính đến 14 giờ ngày 23/3/2026 có 88 xã, phường đã chuyển kết quả lên hệ thống phần mềm TKKK2024 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trong đó: có 51 xã, phường đã hoàn thành và xác nhận nộp kết quả về Văn phòng đăng ký đất đai Hưng Yên, 37 xã phường chưa xác nhận nộp kết quả) còn lại 16 xã, phường chưa có kết quả chuyển lên hệ thống phần mềm. *(có danh sách kèm theo).*

Để đảm bảo yêu cầu về nội dung, tiến độ tổng hợp và nộp kết quả thống kê đất đai năm 2025 của tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường khẩn trương hoàn thành kết quả cấp xã nộp về Văn phòng Đăng ký đất đai Hưng Yên trước ngày 25/3/2026 để tổng hợp cấp tỉnh *(bao gồm 37 xã, phường đã gửi số liệu nhưng chưa xác nhận nộp và 16 xã, phường chưa có số liệu).*

- Văn phòng đăng ký đất đai Hưng Yên kiểm tra, theo dõi trên phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai để đơn đốc các xã, phường khẩn trương giao nộp kết quả cấp xã; tổng hợp số liệu và xây dựng báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2025 cấp tỉnh báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 28/3/2026 để trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31/3/2026.

- Yêu cầu về kết quả thống kê đất đai đề nghị thực hiện theo Văn bản 969/SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 30/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thống kê đất đai năm 2025.

(Gửi kèm theo Văn bản 799/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 20/3/2026 của Cục Quản lý đất đai và Văn bản 969/SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 30/01/2026

của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các đơn vị khẩn trương thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, ĐKCGCN&GD^{Mạnh}.

u



**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương

Nguyễn Văn Trường

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỐNG KÊ ĐẤT ĐAI NĂM 2025 CỦA CÁC XÃ, PHƯỜNG
TRÊN HỆ THỐNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỐNG KÊ, KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI CỦA BỘ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Văn bản số /SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 23/3/2026 của Sở Nông nghiệp và
Môi trường*

STT	Tên xã, phường	Kết quả các xã, phường cập nhật số liệu thống kê đất đai trên hệ thống TKKK2024: https://tk.gdla.gov.vn đến 14 giờ ngày 23/3/2026		
		Đã gửi số liệu trên hệ thống	Đã giao nộp số liệu trên hệ thống	Chưa có số liệu
1	Xã Tân Hưng			x
2	Xã Hoàng Hoa Thám	x	x	
3	Xã Tiên Lữ	x	x	
4	Xã Tiên Hoa	x	x	
5	Xã Quang Hưng	x	x	
6	Xã Đoàn Đào	x	x	
7	Xã Tiên Tiến	x	x	
8	Xã Tổng Trân	x	x	
9	Xã Lương Bằng	x	x	
10	Xã Nghĩa Dân	x	x	
11	Xã Hiệp Cường			x
12	Xã Đức Hợp	x	x	
13	Xã Ân Thi	x	x	
14	Xã Xuân Trúc	x	x	
15	Xã Phạm Ngũ Lão			x
16	Xã Nguyễn Trãi	x	x	
17	Xã Hồng Quang	x	x	
18	Xã Khoái Châu	x	x	
19	Xã Triệu Việt Vương	x	x	
20	Xã Việt Tiến	x	x	
21	Xã Chí Minh	x	x	

STT	Tên xã, phường	Kết quả các xã, phường cập nhật số liệu thống kê đất đai trên hệ thống TKKK2024: https://tk.gdla.gov.vn đến 14 giờ ngày 23/3/2026		
		Đã gửi số liệu trên hệ thống	Đã giao nộp số liệu trên hệ thống	Chưa có số liệu
22	Xã Châu Ninh	x	x	
23	Xã Yên Mỹ	x	x	
24	Xã Việt Yên	x	x	
25	Xã Hoàn Long	x	x	
26	Xã Nguyễn Văn Linh			x
27	Xã Như Quỳnh			x
28	Xã Lạc Đạo			x
29	Xã Đại Đồng	x	x	
30	Xã Nghĩa Trụ	x	x	
31	Xã Phụng Công	x	x	
32	Xã Văn Giang	x	x	
33	Xã Mỹ Sở	x	x	
34	Xã Thái Thụy	x		
35	Xã Đông Thụy Anh	x		
36	Xã Bắc Thụy Anh	x		
37	Xã Thụy Anh	x	x	
38	Xã Nam Thụy Anh	x		
39	Xã Bắc Thái Ninh	x		
40	Xã Thái Ninh	x	x	
41	Xã Đông Thái Ninh	x		
42	Xã Nam Thái Ninh			x
43	Xã Tây Thái Ninh			x
44	Xã Tây Thụy Anh	x	x	
45	Xã Tiền Hải	x		
46	Xã Tây Tiền Hải	x		

STT	Tên xã, phường	Kết quả các xã, phường cập nhật số liệu thống kê đất đai trên hệ thống TKKK2024: https://tk.gdla.gov.vn đến 14 giờ ngày 23/3/2026		
		Đã gửi số liệu trên hệ thống	Đã giao nộp số liệu trên hệ thống	Chưa có số liệu
47	Xã Ái Quốc			x
48	Xã Đồng Châu	x		
49	Xã Đông Tiền Hải	x	x	
50	Xã Nam Cường	x		
51	Xã Hưng Phú			x
52	Xã Nam Tiền Hải			x
53	Xã Đông Hưng	x	x	
54	Xã Bắc Tiên Hưng	x	x	
55	Xã Đông Tiên Hưng	x	x	
56	Xã Nam Đông Hưng	x		
57	Xã Bắc Đông Quan	x	x	
58	Xã Bắc Đông Hưng	x	x	
59	Xã Đông Quan	x	x	
60	Xã Nam Tiên Hưng	x		
61	Xã Tiên Hưng	x	x	
62	Xã Quỳnh Phụ	x		
63	Xã Minh Thọ	x		
64	Xã Nguyễn Du	x		
65	Xã Quỳnh An	x		
66	Xã Ngọc Lâm	x	x	
67	Xã Đồng Bằng	x	x	
68	Xã A Sào	x		
69	Xã Phụ Dực	x		
70	Xã Tân Tiến			x
71	Xã Hưng Hà			x

STT	Tên xã, phường	Kết quả các xã, phường cập nhật số liệu thống kê đất đai trên hệ thống TKKK2024: https://tk.gdla.gov.vn đến 14 giờ ngày 23/3/2026		
		Đã gửi số liệu trên hệ thống	Đã giao nộp số liệu trên hệ thống	Chưa có số liệu
72	Xã Tiên La	x	x	
73	Xã Lê Quý Đôn	x	x	
74	Xã Hồng Minh	x	x	
75	Xã Thần Khê	x	x	
76	Xã Diên Hà	x	x	
77	Xã Ngự Thiên	x	x	
78	Xã Long Hưng	x	x	
79	Xã Kiến Xương	x		
80	Xã Lê Lợi	x		
81	Xã Quang Lịch	x		
82	Xã Vũ Quý	x		
83	Xã Bình Thanh	x		
84	Xã Bình Định	x		
85	Xã Hồng Vũ			x
86	Xã Bình Nguyên	x		
87	Xã Trà Giang	x		
88	Xã Vũ Thư	x		
89	Xã Thư Trì	x		
90	Xã Tân Thuận	x		
91	Xã Thư Vũ	x		
92	Xã Vũ Tiên	x		
93	Xã Vạn Xuân	x		
94	Phường Phố Hiến	x	x	
95	Phường Sơn Nam			x
96	Phường Hồng Châu	x	x	

STT	Tên xã, phường	Kết quả các xã, phường cập nhật số liệu thống kê đất đai trên hệ thống TKKK2024: https://tk.gdla.gov.vn đến 14 giờ ngày 23/3/2026		
		Đã gửi số liệu trên hệ thống	Đã giao nộp số liệu trên hệ thống	Chưa có số liệu
97	Phường Mỹ Hào	x	x	
98	Phường Đường Hào	x		
99	Phường Thượng Hồng	x		
100	Phường Thái Bình	x		
101	Phường Trần Lâm	x		
101	Phường Trần Hưng Đạo	x	x	
103	Phường Trà Lý	x		
104	Phường Vũ Phúc			x
Tổng		88	51	16